

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2024/HS-ST

Ngày 27-9-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Châm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Minh

Ông Nguyễn Bá Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Phùng Hồng P, sinh năm 1993 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**; Chỗ ở trước khi bị bắt: Không có chỗ ở ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Đi biển; Cha: **Nguyễn Quốc Đ**; Mẹ: **Phùng Thị B**; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/12/2019, Tòa án nhân dân huyện Long Điền ra Quyết định số 99/2019/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng. (Chấp hành xong ngày 31/12/2020).

Bị bắt từ 25/5/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện L**. Có mặt.

Người làm chứng: Anh **Lê Tuấn A**, sinh năm 1995; Địa chỉ: **Tổ F, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Hồng P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền tiêu và có ma túy sử dụng nên vào khoảng 10 giờ ngày 20/5/2024, **P** đến khu vực **chợ B1**, thuộc **phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** gặp và người đàn ông tên **D** (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 03 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa ma túy

loại Heroine, 11 đoạn ống nhựa được hàn kín bên trong có chứa ma túy loại Heroine và 01 gói nylon được hàn kín bên trong có chứa ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi có ma túy, P đem về nhà không số thuộc ấp H, xã P, huyện L sử dụng hết 05 đoạn ống nhựa chứa ma túy Heroine số ma túy còn lại, P cất giấu. Đến khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/5/2024, Công an xã P, huyện L kiểm tra, phát hiện P có hành vi tàng trữ trái phép số túy như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với P đồng thời, thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Công an, Phòng Hồng P khai nhận tàng trữ trái phép số ma túy trên mục đích để bán kiếm tiền lời. Ngoài ra, P còn khai nhận trước đó vào khoảng 10 giờ ngày 23/5/2024, tại khu vực trước nhà không số thuộc ấp H, xã P, huyện L, P bán cho Lê Tuấn A 01 đoạn ống nhựa có chứa ma túy loại Heroine với số tiền 200.000 đồng.

Đối với Lê Tuấn A khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 23/5/2024, Tuấn A đến khu vực nhà không số thuộc ấp H, xã P, huyện L gặp và mua của P 01 đoạn ống nhựa có chứa ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng. Lời khai của Phòng Hồng P phù hợp với lời khai của Lê Tuấn A và phù hợp với nhau, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 305/KL-KTHS-MT ngày 29/5/2024 của Phòng K1 (PC09) Công an tỉnh B kết luận:

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng úy Phan Thành C, Lữ Thị Kim H, Phòng Hồng P, Nguyễn Hoàng V, “Nguyễn Trang Trọng H1”, bên trong có:

+ 01 gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng (kí hiệu mẫu A1), gửi đến giám định khối lượng 1,9496 gam, là ma túy, loại Heroin. (Heroine).

+ 01 gói nylon hàn kín dán băng keo chứa chất bột màu trắng (kí hiệu mẫu A2), gửi đến giám định khối lượng 0,1013 gam, là ma túy, loại Heroin.(Heroine).

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 2), có hình dấu và chữ ký như phong bì 1:

+ 01 gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng (kí hiệu mẫu A3), gửi đến giám định khối lượng 0,2971 gam, là ma túy, loại Heroin. (Heroine).

+ 05 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng (kí hiệu mẫu A4), gửi đến giám định khối lượng 0,1831 gam, là ma túy, loại Heroin.(Heroine).

- Một phong bì màu trắng được niêm phong (số thứ tự 3), có hình dấu và chữ ký như phong bì 1: bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu – trong suốt (kí hiệu mẫu A5), gửi đến giám định khối lượng 0,7366 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Về vật chứng thu giữ và xử lý:

+ Đối với 03 phong bì số 305/1, 305/2, 305/3 cùng ngày 04/6/2024 có dấu niêm phong của phòng K1; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đã qua sử dụng. Các vật chứng trên hiện đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Cáo trạng số 139/CT-VKSLĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo **Phùng Hồng P** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo **Phùng Hồng P** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Phùng Hồng P** từ 8 năm tù đến 9 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 03 phong bì số 305/1, 305/2, 305/3 cùng ngày 04/6/2024 có dấu niêm phong của **phòng K1**;

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh vì liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự truy thu số tiền 200.000 đồng bị cáo thu được từ việc bán ma túy cho **Lê Tuấn A**.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc làm ổn định, không có thu nhập nên đề nghị không phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo **Phùng Hồng P** đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải, không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về việc vắng mặt của người làm chứng:

Tại phiên tòa, người làm chứng là ông **Lê Tuấn A** vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra. Xét thấy việc vắng mặt của ông **K** không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Xét chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo **Phùng Hồng P** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/5/2024, tại khu vực nhà không số thuộc **ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an xã P, huyện L** bắt quả tang **Phùng Hồng P** tàng trữ trái phép tổng 2,5311 gam Heroine và 0,7366 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Ngoài ra, **P** còn khai nhận trước đó vào khoảng 10 giờ ngày 23/5/2024, tại khu vực nhà không số thuộc **ấp H, xã P, huyện L, P** bán cho **Lê Tuấn A** 01 đoạn ống nhựa ma túy loại Heroine với số tiền 200.000 đồng.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo **Phùng Hồng P** là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhiều lần nhằm thu lợi bất chính. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 139/CT-VKSLĐ ngày 05/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng để bị cáo sớm trở thành công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[2.3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Ngày 27/12/2019, Tòa án nhân dân huyện Long Điền ra Quyết định số 99/2019/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng. (Chấp hành xong ngày 31/12/2020.).

Bị cáo có nhân thân xấu, do đó khi lượng hình cần cân nhắc về nhân thân của bị cáo để đưa ra hình phạt nghiêm khắc hơn đối với bị cáo.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5]. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 03 phong bì số 305/1, 305/2, 305/3 cùng ngày 04/6/2024 có dấu niêm phong của **Phòng K1**;

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đã qua sử dụng do điện thoại này bị cáo sử dụng để liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy.

[2.6]. Biện pháp tư pháp khác: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo **Phùng Hồng P** phải nộp lại 200.000 đồng từ việc bán ma túy trái phép cho **Lê Tuấn A**

[2.7]. Các vấn đề khác:

Đối với **Lê Tuấn A** đã có hành vi mua trái phép ma túy của **Phùng Hồng P** để sử dụng, hiện chưa có căn cứ để xác định **Tuấn A** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện L** không xử lý hình sự đối với **Tuấn A** mà ban hành Quyết định xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên **D** (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã có hành vi bán ma túy cho **P**, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện L** tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố: Bị cáo **Phùng Hồng P** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.2. Xử phạt: Bị cáo **Phùng Hồng P** 7 (Bảy) năm, 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 25 tháng 5 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án trong 03 phong bì số 305/1, 305/2, 305/3 cùng ngày 04/6/2024 có dấu niêm phong của **Phòng K1 Công an tỉnh B**.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu 01 điện thoại di động OPPO màu xanh (đã qua sử dụng).

Vật chứng, tài sản nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 130/BB.THA ngày tháng 9 năm 2024.

3. Biện pháp tư pháp khác: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo **Phùng Hồng P** phải nộp lại 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) từ việc bán ma túy trái phép cho **Lê Anh T**.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 12, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo **Phùng Hồng P** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PC06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Châm